TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2023/QĐST-DS	*Sơn Trà, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1934

Địa chỉ: Số 90 đường Trường Ch, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng

Bà Hoàng Thị X ủy quyền cho ông Nguyễn Duy Th, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 06 đường V, phường Th, quận H, thành phố Đà Nẵng (Theo giấy ủy quyền lập ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Diễm H, thành phố Đà Nẵng)

2. Bị đơn: Ông Lê L, sinh năm 1953 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1955

Cùng địa chỉ: Số 31 đường Nại Th, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Lê L và bà Trần Thị Th xác nhận còn nợ bà Hoàng Thị X 57 chỉ vàng 9T8 (vàng 98%) *{Tại thời điểm ngày 19/7/2023 các đương sự thống nhất thỏa thuận giá vàng 9T8 (vàng 98%) là 5.000.000 đồng/chỉ. Cụ thể: (5.000.000*

đồng x 57 chỉ) = 285.000.000 đồng để có cơ sở tính án phí}.

2. Thời gian và phương thức trả số vàng như sau: Trả dần thành 4 đợt

Đợt 1: Ngày 31/12/2023 trả 15 chỉ vàng 9T8 (vàng 98%)

Đợt 2: Ngày 30/6/2024 trả 15 chỉ vàng 9T8 (vàng 98%)

Đợt 3: Ngày 31/12/2024 trả 15 chỉ vàng 9T8 (vàng 98%)

Đợt 4: Ngày 30/6/2025 trả 12 chỉ vàng 9T8 (vàng 98%)

Trường hợp ông Lê L và bà Trần Thị Th vi phạm nghĩa vụ trả vàng một trong các đợt đến hạn phải trả thì bà Hoàng Thị X có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số vàng còn lại chưa trả.

3. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số vàng nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi, theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Lê L và bà Trần Thị Th phải chịu là 7.125.000 đồng *(Bảy triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng)*, nhưng ông Lê L và bà Trần Thị Th được miễn án phí vì thuộc đối tượng người cao tuổi.

Bà Hoàng Thị X được miễn tiền tạm ứng án phí vì thuộc đối tượng người cao tuổi.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND quận S;*
- *Chi cục THADS quận S;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Nguyễn Quốc Vũ